

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: CÁC CÔ, BÁC TRONG TRƯỜNG MẦM NON

Nhóm trẻ 24 - 36 tháng tuổi.

Năm học 2024- 2025

Thông tin về lớp:

+ Số lượng trẻ:

+ Số lượng giáo viên: 02

+ Họ và tên giáo viên: Dương Thị Thê + Nguyễn Thị Thương

1. Mục tiêu, nội dung nuôi dưỡng chăm sóc:

Mục tiêu cụ thể (Kết quả mong đợi)	Nội dung	Hoạt động
MT1. - Trẻ được ăn hai bữa chính và một bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định. - Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp..	Chế độ ăn: Cơm nát, cơm thường, + <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47% - 50% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa.	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ trước khi ăn. Chuẩn bị bàn ghế, khăn lau, đĩa đựng thức ăn rơi. - Cô chia ăn cho trẻ, giới thiệu các món ăn trong ngày và giá trị dinh dưỡng của các món ăn, giáo dục trẻ ăn các món ăn đã nấu. - Giáo dục trẻ vệ sinh vắn minh khi ăn uống :

MT2. Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút).	- Trước khi trẻ ngủ + Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, đệm, chăn, chiếu, gối. + Cô cho trẻ đi vệ sinh. + Cô bật nhạc hát ru hoặc những bản nhạc nhẹ nhàng cho trẻ dễ ngủ. Những trẻ khó ngủ cô phải tìm hiểu nguyên nhân để có biện pháp phù hợp. Trẻ bé cô ôm vỗ cho trẻ ngủ. - Trong khi trẻ ngủ + Khi trẻ ngủ, cô quan sát trẻ ngủ. Sửa tư thế nằm cho trẻ không để trẻ nằm sấp; xử lý tình huống trong giờ ngủ của trẻ. - Sau khi trẻ thức dậy: + Đến giờ dậy cô cho trẻ dậy đồng loạt, nhẹ nhàng tránh đột ngột
MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Vệ sinh cá nhân: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Vệ sinh môi trường: Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	+ Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Dạy trẻ cách giữ vệ sinh cho bản thân, giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ. Dạy trẻ rửa tay sau khi đi vệ sinh.
MT4. - Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. - Trẻ được theo dõi tiêm chủng. - Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...	- Dạy trẻ biết thực hiện một số biện pháp phòng dịch bệnh - Nhắc nhở và tuyên truyền cho phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương. Theo dõi chặt chẽ tình trạng sức khỏe của trẻ sau tiêm chủng.

2. Mục tiêu, nội dung giáo dục.

Mục tiêu giáo dục chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT6: Tập các động tác theo hiệu lệnh. Trẻ thực hiện các động tác hít thở, tay, lưng, bụng, chân	- Thực hiện các động tác theo hiệu lệnh. Thực hiện các động tác hít thở, tay, lưng/ bụng và chân trong bài thể dục sáng và bài tập phát triển chung trong giờ hoạt động phát triển thể chất (kết hợp bóng, nơ, cờ, hoa, lúc lắc, bắt chước tiếng kêu của các con vật, tiếng các phương tiện giao thông) - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vịn người sang hai bên. - Chân: Ngồi xuống đứng lên, co duỗi từng chân.	* Thể dục buổi sáng và hoạt động chơi – tập có chủ đích. Khởi động: Tập theo bài: Đoàn tàu nhỏ xíu Tập bài tập phát triển chung - Tập bài “Đu quay”. - Tập bài “Nào chúng ta cùng tập thể dục”. - Tập bài “Cái trống”. - Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề trong hoạt động chơi – tập có chủ đích (thể dục)
MT7: Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi theo hiệu lệnh của cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	- Giữ được thăng bằng trong vận động. - Đi theo hiệu lệnh, đi trong đường hẹp	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: Đi trong đường hẹp có mang vật trên tay

	- Đi có mang vật trên tay	- TCVD: Dung dăng dung dẻ.
MT8: Thực hiện phối hợp vận động tay-mắt: tung- bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m;	- Tung bóng bằng hai tay. - Tung bắt bóng cùng cô. - Tung bóng lên cao và bắt bóng. - Tung bóng qua dây.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thẻ dực: - Vận động: Tung bắt bóng với cô khoảng cách 1m.
MT9: Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	- Bò thẳng hướng và có vật trên lưng. - Bò chui qua cổng, bò trườn qua vật cản.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thẻ dực: - Vận động: Bò chui qua cổng TCVD: Con Bọ rùa
MT12: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn: vẽ tổ chim: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	- Múa - Rót nước, nhào đất nặn - Tập xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ - Nhón nhặt đồ vật - Chắp ghép hình - Chồng, xếp 6- 8 khối - Tập cầm bút tô, vẽ	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. HDVDV: - Bé chơi với vòng. - Xâu vòng tặng cô giáo.
MT20: Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (Ngồi vào bàn ăn; cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước)	- Tập tự ngồi vào bàn ăn - Tập tự xúc ăn bằng thìa, uống nước bằng cốc - Tập thể hiện khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh	* Hoạt động: Ăn, uống. - Trẻ biết ngồi vào bàn ăn, biết tự xúc ăn bằng thìa.

Lĩnh vực phát triển nhận thức		
MT25: Biết bắt trước những hành động của những người gần gũi, biết sử dụng một số đồ dùng quen thuộc.	Chơi bắt trước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Nhận biết: - Các cô, bác cấp dưỡng trong trường. - Nhận biết ngày hội của các cô giáo 20/11.
MT26: Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	- Nói được tên, đặc điểm bên ngoài của bản thân, đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm, lớp. - Nói được tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình. - Nói được tên cô giáo và các bạn, nhóm/lớp khi được hỏi.	* Hoạt động ngoài trời: - Quan sát khu chế biến thực phẩm - Trò chuyện về cô giáo của bé - Trò chuyện về các cô các bác trong trường mầm non của bé - Trò chuyện về dụng cụ, đồ dùng của cô cấp dưỡng.
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT35: Trẻ trả lời câu hỏi: “ Ai đây” “Cái gì đây?”; “Làm gì ?”; “ thế nào ?” Ví dụ: Con gà gáy thế nào?	- Nghe và trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”; “Làm gì?” ; “ Thế nào?” (ví dụ: Con gà gáy thế nào?...)	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Văn học: - Nghe kể chuyện “Quả thị” - Nghe kể chuyện “Chú ong dũng cảm” - Thơ: Cô và mẹ.
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
MT57: Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em bé, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)	- Trẻ tập làm, thể hiện, nhập vai để tham gia chơi trong hoạt động chơi ở các khu vực chơi.	* Hoạt động hằng ngày. * Hoạt động chơi- tập có chủ đích: KNXH: Dạy bé vứt rác đúng nơi quy định.

MT58: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc..	Nghe hát, nghe nhạc với các giai đoạn khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Âm nhạc: - Dạy hát: Cô và mẹ. - VĐTN:Giấu tay
MT61: Trẻ biết tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. Xem tranh	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Tạo hình: - Tô màu cái yếm. - Vẽ hoa tặng cô.

*** Dự kiến môi trường giáo dục:**

1. Môi trường vật chất:

a. Môi trường trong lớp học:

- Trang trí lớp học bằng tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi làm nổi bật chủ đề “Mẹ và những người thân yêu của bé”
 - Sưu tầm một số đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu phù hợp với chủ đề các loại giấy màu, hạt, hạt ... một số nguyên vật liệu tái chế huy động từ phụ huynh.
 - Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lí, đảm bảo mục đích giáo dục.
 - Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu:
- * Dự kiến các góc chơi**
- Tranh ảnh theo chủ đề: “Các cô các bác trong trường mầm non”; Trang trí tranh ảnh liên quan đến chủ đề.
 - + Góc thao tác vai: Búp bê bé trai (MN232066), Búp bê bé gái (MN232067), Bộ đồ chơi nấu ăn (MN232068)
 - + Góc HĐVĐV: Lồng hộp vuông (MN232033), Lồng hộp tròn (MN232034), Búa 3 bi 2 tầng (MN232038).
 - + Góc nghệ thuật: Đàn Organ (MN231020), Xắc xô to (MN232072), Xắc xô nhỏ (MN232073), Phách gỗ (MN232074), Băng/đĩa các bài hát, nhạc không lời, dân ca, hát ru, thơ (MN233089): bài hát “Bàn tay cô giáo” “Cô giáo”
 - + Góc sách truyện: Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu (MN232079), giấy, các tranh ảnh chủ đề cho trẻ tô màu. Các sách tranh, truyện về chủ đề “Các cô các bác trong trường mầm non”
 - + Các đồ dùng khác: Cốc uống nước (MN231008), giá đựng ca cốc(MN231002) , Bình ủ nước (MN231006), Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ (MN231003), Tủ đựng chăn màn chiếu (MN231004), Giường cá nhân của trẻ, Phấn (MN231005), Giá để giày dép (MN231007), Thùng đựng rác có nắp đậy (MN231017), Xô (MN231010), Chậu (MN231011), Bàn cho trẻ

(MN231014), Ghế cho trẻ (MN231015), Bàn giáo viên (MN231012), Ghế giáo viên (MN231013), Giá để đồ chơi và học liệu (MN231021)

+ Thiết bị dạy học: Ti vi màu (MN231018).

b. Môi trường ngoài lớp học:

- Sân chơi có bố trí sắp xếp các thiết bị chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa.
- Sử dụng chơi các đồ chơi như cầu trượt, đu quay.

c. Môi trường xã hội:

- Phối hợp phụ huynh tham gia cùng với giáo viên sưu tầm các nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề: Các cô bác trong trường mầm non.

- Cô tạo không khí vui vẻ, gần gũi, yêu thương để trẻ cảm thấy an toàn. Khuyến khích trẻ cùng tham gia vào các hoạt động. Luôn tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ. Có những lời nói, hành vi mẫu mực để trẻ noi theo.

+ Cô gần gũi trò chuyện cùng trẻ về chủ đề.

+ Trò chuyện về các cô giáo trong lớp và các cô bác trong trường mầm non.

+ Trẻ yêu quý trường, lớp mầm non, biết chào hỏi lễ phép, chăm ngoan nghe lời các cô bác trong trường.

+ Biết thực hiện các thao tác, sử dụng đồ chơi, đồ dùng, tích cực tham gia hoạt động với đồ vật... trẻ thích đến lớp.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề: (Những thuận lợi, khó khăn về mục tiêu, nội dung, điều kiện thực hiện; những tồn tại nguyên nhân hạn chế)

Người duyệt


Phó hiệu trưởng
TRƯỜNG
MẦM NON
AN SĨNH
Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Thê Thương

Dương Thị Thê + Nguyễn Thị Thương

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1: CÔ GIÁO CỦA BÉ.

Thời gian thực hiện: từ 04/11/2024 – 08/11/2024

Đón trẻ, Trò chuyện	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về tên bố mẹ, ông bà, anh chị của trẻ, tên của trẻ, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 04/11/2024	Thể dục: - VĐCB: Đi trong đường hẹp có mang vật trên tay - TCVD: Con bọ rùa
	Thứ 3 Ngày 05/11/2024	Văn học. - Nghe kể chuyện “Quả thị”
	Thứ 4 Ngày 06/11/2024	HĐVDV - Bé chơi với vòng.

	Thứ 5 Ngày 07/11/2024	KNXH. - Dạy trẻ biết vứt rác đúng nơi quy định.
	Thứ 6: Ngày 08/11/2024	Âm nhạc: - Dạy hát: Cô và mẹ.
	Thứ 2 Ngày 04/11/2024	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát thiên nhiên, thời tiết - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 05/11/2024	- Hoạt động: Xem tranh về cô giáo - Trò chơi vận động: Lăn bóng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Hoạt động chơi tập	Thứ 4 Ngày 06/11/2024	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát sân trường - Trò chơi vận động: Chơi với bóng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 07/11/2024	- Hoạt động: Nghe kể chuyện theo tranh - Trò chơi vận động: Gieo hạt - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6: Ngày 08/11/2024	- Hoạt động : Đọc thơ chủ đề - Trò chơi vận động: Đu quay - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.

Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề các cô, bác trong trường mầm non của bé, hát các bài hát chủ đề - Góc sách truyện: Xem tranh, sách chủ đề, lô tô - Góc HĐVĐV: Xếp trường mầm non, đóng cộc bàn gỗ, ... - Góc thao tác vai: cô giáo, bố mẹ đưa con đi học... - Góc vận động: Trò chơi: Cắp hạt bỏ giỏ, lộn cầu vòng, chi chi chành chành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ...
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan.

	- Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ
--	---

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: *(Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).*

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2 THÁNG 11. CÁC CÔ BÁC CẤP DƯỠNG TRONG TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ.

Thời gian thực hiện: từ 11/11/2024 – 15/11/2024

Đón trẻ, Trò chuyện Thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi thân thiện. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về gia đình của trẻ, tên của bố mẹ của trẻ, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
	Thứ 2 Ngày 11/11/2024	Thể dục: VĐCB: Tung bắt bóng với cô khoảng cách 1m TCVĐ: Dung dăng dung dẻ
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 3 Ngày 12/11/2024	Văn học: Nghe kể chuyện “Chị ong dũng cảm”
	Thứ 4 Ngày 13/11/2024	Nhận biết. Các cô bác cấp dưỡng trong trường mầm non.

	Thứ 5 Ngày 14/11/2024	Tạo hình. - Tô màu chiếc áo của cô cấp dưỡng
	Thứ 6 Ngày 15/11/2024	Âm nhạc. VĐTN. Giấu tay
Hoạt động chơi tập	Thứ 2 Ngày 11/11/2024	- Hoạt động: Quan sát khu chế biến thực phẩm - Trò chơi vận động: Chơi với bóng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 12/11/2024	- Hoạt động: - Trò chuyện về dụng cụ, đồ dùng của cô cấp dưỡng - Trò chơi vận động: Con bọ rùa - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 4 Ngày 13/11/2024	- Hoạt động: Nghe kể chuyện chủ đề - Trò chơi vận động: Tập tầm vông - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 14/11/2024	- Hoạt động: Hát bài hát về chủ đề - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6 Ngày 15/11/2024	- Hoạt động : Vẽ phân trên sân - Trò chơi vận động: Dug dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề các cô, bác trong trường mầm non của bé, hát các bài hát chủ đề	

	- Góc sách truyện: Xem tranh, sách chủ đề, lô tô - Góc HĐVĐV: Xếp trường mầm non, đóng cộc bàn gỗ, ... - Góc thao tác vai: đi chợ, nấu ăn, chăm sóc em bé... - Góc vận động: Trò chơi: Tập tầm vông, lăn bắt bóng, lăn bóng vào khung thành.
Vệ sinh; Ăn chính Ngủ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng

	+ Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ
--	---

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: *(Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).*

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3 THÁNG 11: NGÀY HỘI CỦA CÁC CÔ GIÁO (20/11).

Thời gian thực hiện: từ 18/11/2024 – 22/11/2024.

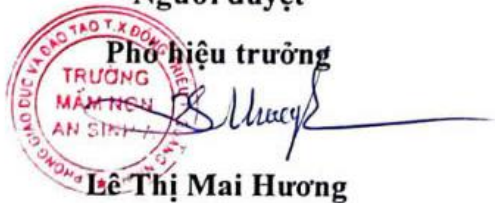
Đón trẻ, Trò chuyện Thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gắn gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về tên của trẻ, sở thích của trẻ, các bạn của bé ở lớp, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 18/11/2024	Thể dục: - Bò chui qua cổng TCVĐ “Con bộ rùa”
	Thứ 3 Ngày 19/11/2024	Văn học: - Thơ “Cô và mẹ”
	Thứ 4 Ngày 20/11/2024	Nhận biết: - Nhận biết ngày hội của các cô giáo 20/11.

	Thứ 5 Ngày 21/11/2024	HĐVĐV. - Xâu vòng tặng cô.
	Thứ 6 Ngày 22/11/2024	Tạo hình. - Vẽ hoa tặng cô giáo
Hoạt động chơi tập	Thứ 2 Ngày 18/11/2024	- Hoạt động: Trò chuyện về cô giáo của bé - Trò chơi vận động: Gieo hạt - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 19/11/2024	- Hoạt động: Trò chuyện về các cô các bác trong trường mầm non của bé - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 4 Ngày 20/11/2024	- Hoạt động: Trò chuyện về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 21/11/2024	- Hoạt động: Đọc thơ về cô giáo - Trò chơi vận động: Chơi với bóng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6 Ngày 22/11/2024	- Hoạt động : Kể chuyện về chủ đề - Trò chơi vận động: Nu na nu nống - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.

Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề các cô, bác trong trường mầm non của bé, hát các bài hát chủ đề - Góc sách truyện: Xem tranh, sách chủ đề, lô tô - Góc HĐVĐV: xâu vòng đeo tay, chuỗi đeo cổ... - Góc thao tác vai: cô giáo, chăm sóc em bé, nấu ăn... - Góc vận động: Trò chơi: Nu na nu nống, con bọ rùa....
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn
Ngủ	
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách

Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ
-----------------------	--

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).

Người duyệt
Phó hiệu trưởng

Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Dương Thị Thê + Nguyễn Thị Thương